BỘ CÔNG THƯƠNG - BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

BỘ CÔNG THƯƠNG - BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 34/2012/TTLT-BCT-BTNMT	*Hà Nội, ngày 15 tháng 11 năm 2012*

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH
Hướng dẫn về điều kiện nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương và Nghị định số 44/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2011 về sửa đổi, bổ sung Điều 3 Nghị định số 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 25/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường, được sửa đổi, bổ sung tại các Nghị định số 19/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2010 và số 89/2010/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 12/2006/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế và các hoạt động đại lý mua, bán, gia công và quá cảnh hàng hóa với nước ngoài;

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 61/TTg-KTTH ngày 12 tháng 01 năm 2010 về việc hướng dẫn nhập khẩu phế liệu;

Bộ trưởng Bộ Công Thương và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Thông tư liên tịch hướng dẫn thực hiện Điều 43 Luật Bảo vệ môi trường về điều kiện kinh doanh của tổ chức, cá nhân kinh doanh nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất như sau:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn hoạt động nhập khẩu phế liệu để làm nguyên liệu sản xuất, bao gồm:

1. Điều kiện tổ chức, cá nhân (sau đây gọi là thương nhân) kinh doanh nhập khẩu phế liệu.

2. Điều kiện đối với phế liệu được phép nhập khẩu.

3. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu phế liệu; trình tự, thủ tục kiểm tra và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu phế liệu.

4. Hồ sơ hải quan, thủ tục kiểm tra, thông quan, xử lý phế liệu nhập khẩu.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với hoạt động nhập khẩu phế liệu và không áp dụng đối với hoạt động tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu, quá cảnh phế liệu qua lãnh thổ Việt Nam.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Phế liệu là sản phẩm, vật liệu bị loại ra từ quá trình sản xuất hoặc tiêu dùng được thu hồi để dùng làm nguyên liệu sản xuất.

2. Thương nhân trực tiếp sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất là thương nhân có cơ sở sản xuất, sử dụng phế liệu nhập khẩu để làm nguyên liệu sản xuất ra sản phẩm tại cơ sở sản xuất của mình.

3. Thương nhân nhận ủy thác nhập khẩu là thương nhân nhập khẩu phế liệu theo hợp đồng ủy thác nhập khẩu ký với thương nhân trực tiếp sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất.

4. Thương nhân ủy thác nhập khẩu là thương nhân trực tiếp sử dụng phế liệu làm nguyên liệu sản xuất nhưng không trực tiếp nhập khẩu phế liệu mà ủy thác cho thương nhân khác nhập khẩu cho mình để làm nguyên liệu sản xuất.

5. Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu phế liệu (gọi tắt là Giấy chứng nhận) là Giấy chứng nhận cấp cho thương nhân đủ điều kiện theo quy định tại Thông tư này có cơ sở sản xuất, sử dụng phế liệu nhập khẩu để làm nguyên liệu sản xuất tại cơ sở sản xuất của mình.

Chương II
ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN NHẬP KHẨU PHẾ LIỆU

Điều 4. Điều kiện đối với thương nhân nhập khẩu phế liệu

1. Thương nhân trực tiếp sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất phải có đủ các điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 43 của Luật Bảo vệ môi trường và đã được cấp Giấy chứng nhận, cụ thể:

a) Có kho bãi (có quyền sở hữu hoặc đồng sở hữu, hoặc thuê) dành riêng cho việc tập kết phế liệu bảo đảm các điều kiện về bảo vệ môi trường;

b) Có công nghệ, thiết bị để tái chế phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu cho sản xuất;

c) Có phương án, giải pháp xử lý phế liệu nhập khẩu đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường; đảm bảo mọi chất thải từ quy trình sản xuất đều được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật về môi trường;

d) Đã chấp hành tốt các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2. Thương nhân nhập khẩu ủy thác phải đáp ứng các điều kiện sau:

a) Có hợp đồng ủy thác nhập khẩu ký với thương nhân đã được cấp Giấy chứng nhận, hợp đồng ủy thác nhập khẩu phế liệu phải ghi rõ loại phế liệu nhập khẩu và thành phần phế liệu nhập khẩu phù hợp với Giấy chứng nhận được cấp và quy định tại Khoản 1 Điều 5 của Thông tư này;

b) Hợp đồng nhập khẩu phế liệu phải ghi rõ nguồn gốc, thành phần phế liệu nhập khẩu phù hợp với hợp đồng ủy thác nhập khẩu nêu tại điểm a Khoản 2 Điều này và cam kết tái xuất phế liệu trong trường hợp phế liệu nhập khẩu về đến cửa khẩu nhưng không đạt các yêu cầu theo quy định tại Thông tư này.

Điều 5. Điều kiện đối với phế liệu nhập khẩu

1. Phế liệu phải thuộc Danh mục phế liệu được phép nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất do Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành đồng thời phải đáp ứng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường đối với phế liệu nhập khẩu hoặc các yêu cầu về mô tả phế liệu tương ứng trong Danh mục phế liệu được phép nhập khẩu.

2. Đối với những loại phế liệu mới phát sinh do nhu cầu sử dụng làm nguyên liệu sản xuất nhưng chưa có trong Danh mục phế liệu được phép nhập khẩu, Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét từng trường hợp cụ thể để bổ sung vào Danh mục phế liệu được phép nhập khẩu.

Chương III
CẤP, TƯỚC QUYỀN SỬ DỤNG GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN NHẬP KHẨU PHẾ LIỆU

Điều 6. Thẩm quyền cấp và tước quyền sử dụng Giấy chứng nhận

1. Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, nơi thương nhân đặt cơ sở sản xuất, có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra các điều kiện theo quy định tại các điểm a, b, c và d Khoản 1 Điều 4 của Thông tư này và cấp Giấy chứng nhận cho thương nhân đã đáp ứng các điều kiện theo quy định.

2. Cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực bảo vệ môi trường, thương mại, hải quan có quyền tước quyền sử dụng Giấy chứng nhận nếu thương nhân nhập khẩu phế liệu vi phạm quy định của pháp luật về nhập khẩu phế liệu, hoặc khi bị phát hiện cơ sở sản xuất không duy trì đủ các điều kiện quy định tại các điểm a, b, c và d Khoản 1 Điều 4 củaThông tư này.

Quyết định tước quyền sử dụng Giấy chứng nhận phải được gửi đến cơ quan đã cấp Giấy chứng nhận, thương nhân nhập khẩu phế liệu để thông báo và cơ quan Hải quan để thực hiện việc ngừng cho phép nhập khẩu phế liệu.

Điều 7. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận

Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận là 01 (một) bộ gồm có:

1. Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận (theo mẫu tại Phụ lục 1 của Thông tư này).

2. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) và Giấy chứng nhận đăng ký mã số thuế (bản sao có xác nhận và đóng dấu sao y bản chính của thương nhân).

3. Một trong các tài liệu sau: Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường; Phiếu xác nhận Bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường; Giấy xác nhận hoặc Thông báo chấp nhận đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường; Quyết định phê duyệt hoặc Giấy xác nhận Đề án bảo vệ môi trường (bản sao có xác nhận và đóng dấu sao y bản chính của thương nhân).

4. Kết quả giám sát chất lượng môi trường lần gần nhất của cơ sở sản xuất, nhưng không quá sáu (06) tháng tính đến ngày đề nghị cấp Giấy chứng nhận (bản sao có xác nhận và đóng dấu sao y bản chính của thương nhân).

Điều 8. Trình tự, thủ tục cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận

1. Thương nhân có nhu cầu trực tiếp nhập khẩu hoặc ủy thác nhập khẩu phế liệu để làm nguyên liệu sản xuất, gửi Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận tới Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, nơi thương nhân đặt cơ sở sản xuất.

Trường hợp thương nhân sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất tại nhiều cơ sở sản xuất của mình, đặt tại nhiều địa điểm khác nhau, thì phải đề nghị cấp Giấy chứng nhận cho từng cơ sở sản xuất ở từng địa điểm đó.

2. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Sở Tài nguyên và Môi trường nhận được Hồ sơ (tính theo ngày trên dấu đến), Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét sự đầy đủ và hợp lệ của Hồ sơ theo quy định tại Điều 7 của Thông tư này và phải có thông báo bằng văn bản cho thương nhân nếu có yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung.

3. Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày Sở Tài nguyên và Môi trường nhận được Hồ sơ đầy đủ và hợp lệ (tính theo ngày trên dấu đến), Sở Tài nguyên và

Môi trường tiến hành kiểm tra sự phù hợp theo các điều kiện quy định tại các điểm a, b, c và d Khoản 1 Điều 4 của Thông tư này để xem xét:

a) Trường hợp đủ điều kiện, Sở Tài nguyên và Môi trường tiến hành cấp Giấy chứng nhận cho thương nhân (theo mẫu tại Phụ lục 2 của Thông tư này). Giấy chứng nhận có thời hạn hiệu lực là ba (03) năm kể từ ngày cấp và không được gia hạn;

b) Trường hợp không đủ điều kiện để cấp Giấy chứng nhận, Sở Tài nguyên và Môi trường phải thông báo bằng văn bản cho thương nhân lý do từ chối cấp Giấy chứng nhận.

4. Thương nhân có Giấy chứng nhận hết thời hạn hiệu lực, hoặc có nhu cầu điều chỉnh, bổ sung các nội dung đã được Chứng nhận từ điểm 1 đến điểm 4 của Giấy chứng nhận đã được cấp, phải làm Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận mới như quy định tại Điều 7 của Thông tư này; trình tự, thủ tục cấp mới, điều chỉnh, bổ sung Giấy chứng nhận như quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này.

5. Trường hợp Giấy chứng nhận bị mất, bị rách, bị cháy không sử dụng được, thương nhân phải lập Hồ sơ như quy định tại Điều 7 của Thông tư này, gửi đến cơ quan đã cấp Giấy chứng nhận để đề nghị cấp lại; trình tự, thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận như quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này. Thời hạn hiệu lực của Giấy chứng nhận được cấp lại không vượt quá thời hạn hiệu lực còn lại của Giấy chứng nhận đã được cấp.

Chương IV
HỒ SƠ, THỦ TỤC KIỂM TRA, THÔNG QUAN ĐỐI VỚI PHẾ LIỆU NHẬP KHẨU

Điều 9. Hồ sơ hải quan đối với phế liệu nhập khẩu

Ngoài hồ sơ hải quan theo quy định hiện hành về pháp luật hải quan, thương nhân nhập khẩu phế liệu phải nộp bổ sung cho cơ quan Hải quan:

1. Đối với thương nhân trực tiếp nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất:

a) Giấy chứng nhận còn hiệu lực (bản sao có xác nhận và đóng dấu sao y bản chính của thương nhân);

b) Bản Thông báo nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất (theo mẫu tại Phụ lục 3 của Thông tư này);

c) Bản cam kết pháp lý về tài chính (theo mẫu tại Phụ lục 4 của Thông tư này).

2. Đối với thương nhân nhận ủy thác nhập khẩu:

a) Giấy chứng nhận còn hiệu lực của thương nhân ủy thác nhập khẩu (bản sao có xác nhận và đóng dấu sao y bản chính của thương nhân);

b) Bản Thông báo nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất (theo mẫu tại Phụ lục 3 của Thông tư này);

c) Bản cam kết pháp lý về tài chính (theo mẫu tại Phụ lục 4 của Thông tư này).

Điều 10. Thủ tục kiểm tra, thông quan, xử lý phế liệu nhập khẩu

1. Thủ tục thông quan phế liệu nhập khẩu thực hiện tại hải quan cửa khẩu.

2. Trường hợp phế liệu nhập khẩu cần thẩm định chuyên ngành trước khi cơ quan hải quan quyết định việc thông quan, tiến hành như sau:

a) Cơ quan hải quan căn cứ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường đối với loại phế liệu nhập khẩu hoặc các yêu cầu về mô tả phế liệu tương ứng trong Danh mục phế liệu được phép nhập khẩu, thành lập Hội đồng thẩm định chuyên ngành để đánh giá về yêu cầu bảo vệ môi trường đối với phế liệu nhập khẩu. Kết luận của Hội đồng thẩm định là căn cứ để cơ quan hải quan và các cơ quan liên quan tham khảo để xử lý đối với lô phế liệu nhập khẩu;

b) Trường hợp thương nhân không nhất trí với Kết luận của Hội đồng thẩm định, thương nhân có quyền đề nghị cơ quan hải quan tiến hành giám định chuyên ngành theo các quy định của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường đối với loại phế liệu nhập khẩu hoặc các yêu cầu về mô tả phế liệu tương ứng trong Danh mục phế liệu được phép nhập khẩu tại một trong những cơ sở giám định được Bộ Tài nguyên và Môi trường công bố. Kết quả giám định là căn cứ để cơ quan hải quan và các cơ quan liên quan ra quyết định xử lý đối với lô phế liệu nhập khẩu.

Chương V
TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm của Bộ Tài nguyên và Môi trường

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, hướng dẫn hoạt động nhập khẩu phế liệu dùng làm nguyên liệu cho sản xuất phù hợp với các quy định của Thông tư này và các quy định về bảo vệ môi trường của Luật Bảo vệ môi trường.

2. Thống kê, theo dõi tình hình nhập khẩu, sử dụng phế liệu dùng làm nguyên liệu sản xuất trong phạm vi cả nước.

3. Chủ trì, phối hợp với các Bộ ngành chức năng xem xét, điều chỉnh, bổ sung các loại phế liệu mới phát sinh do nhu cầu sản xuất vào Danh mục phế liệu được phép nhập khẩu.

4. Kiểm tra và chỉ định tổ chức giám định phế liệu nhập khẩu.

Điều 12. Trách nhiệm của Bộ Công Thương

Phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường, các Bộ, ngành và địa phương có liên quan trong việc quản lý nhập khẩu phế liệu dùng làm nguyên liệu sản xuất theo phạm vi quản lý ngành của Bộ Công Thương.

Điều 13. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

1. Tham gia phổ biến, tuyên truyền việc thực hiện Thông tư này theo phạm vi quản lý.

2. Tích cực phối hợp với cơ quan hải quan và các cơ quan có liên quan tại địa phương khi có yêu cầu phối hợp kiểm tra phế liệu nhập khẩu.

3. Đáp ứng yêu cầu kiểm tra và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu phế liệu cho thương nhân có cơ sở sản xuất tại địa phương; thực hiện công tác kiểm tra định kỳ và đột xuất khi có yêu cầu việc tuân thủ các quy định bảo vệ môi trường của thương nhân nhập khẩu, sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất.

4. Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, hàng năm, trước ngày 31 tháng 01 của năm tiếp theo xây dựng báo cáo về tình hình nhập khẩu, sử dụng phế liệu và các vấn đề môi trường liên quan đến phế liệu nhập khẩu tại địa phương gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Công Thương và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố (theo mẫu tại Phụ lục 5 của Thông tư này).

Điều 14. Trách nhiệm của Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

1. Tham gia phổ biến, tuyên truyền việc thực hiện Thông tư này theo phạm vi quản lý.

2. Tích cực phối hợp với cơ quan hải quan và các cơ quan có liên quan tại địa phương khi có yêu cầu phối hợp kiểm tra phế liệu nhập khẩu.

3. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, hàng năm, trước ngày 31 tháng 01 của năm tiếp theo xây dựng báo cáo về tình hình nhập khẩu, sử dụng phế liệu và các vấn đề môi trường liên quan đến phế liệu nhập khẩu tại địa phương gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Công Thương và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố (theo mẫu tại Phụ lục 5 của Thông tư này).

Điều 15. Trách nhiệm của Thương nhân

1. Đối với thương nhân trực tiếp nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất:

a) Thường xuyên đáp ứng và duy trì các điều kiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 4 của Thông tư này;

b) Nhập khẩu đúng chủng loại phế liệu được phép nhập khẩu;

c) Sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất tại cơ sở của mình;

d) Thực hiện đúng nội dung cam kết pháp lý và tài chính;

e) Hàng năm, trước ngày 31 tháng 12, có trách nhiệm xây dựng Báo cáo về việc nhập khẩu và sử dụng phế liệu trong năm (theo mẫu tại Phụ lục 6 của Thông tư này) gửi Sở Công Thương và Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp.

2. Đối với thương nhân nhập khẩu ủy thác:

a) Nhập khẩu đúng chủng loại phế liệu được phép nhập khẩu;

b) Chỉ giao phế liệu nhập khẩu cho thương nhân ủy thác nhập khẩu;

c) Thực hiện đúng nội dung cam kết pháp lý và tài chính;

d) Hàng năm, trước ngày 31 tháng 12, có trách nhiệm xây dựng Báo cáo về việc nhập khẩu và sử dụng phế liệu trong năm (theo mẫu tại Phụ lục 6 của Thông tư này) gửi Sở Công Thương và Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp.

Chương VI
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 16. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2013 và thay thế cho Thông tư liên tịch số 02/2007/TTLT-BCT-BTNMT ngày 30 tháng 8 năm 2007 của Bộ Công Thương - Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn Điều 43 của Luật Bảo vệ môi trường về tiêu chuẩn, điều kiện kinh doanh nhập khẩu phế liệu.

2. Đối với các thương nhân đã được cấp Giấy chứng nhận theo quy định tại Thông tư liên tịch số 02/2007/TTLT-BCT-BTNMT ngày 30 tháng 8 năm 2007 của Bộ Công Thương - Bộ Tài nguyên và Môi trường, được phép tiếp tục nhập khẩu phế liệu theo quy định trong thời hạn Giấy chứng nhận còn hiệu lực thực hiện. Sau thời điểm hết hiệu lực của Giấy chứng nhận đã được cấp, thương nhân chỉ được phép nhập khẩu khi được cấp Giấy chứng nhận theo quy định tại Thông tư này.

Điều 17. Trách nhiệm thi hành

1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức chỉ đạo thực hiện Thông tư này.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; thương nhân trực tiếp nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất, thương nhân nhập khẩu ủy thác và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Thông tư này.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức phản ánh về Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Công Thương để kịp thời giải quyết./.

KT. BỘ TRƯỞNG **BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG** **THỨ TRƯỞNG**	**KT. BỘ TRƯỞNG** **BỘ CÔNG THƯƠNG** **THỨ TRƯỞNG**
Bùi Cách Tuyến	**Nguyễn Cẩm Tú**

Phụ lục 1
MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ
CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN NHẬP KHẨU PHẾ LIỆU
(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BCT-BTNMT ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Bộ Công Thương và Bộ Tài nguyên và Môi trường)

<CƠ QUAN CHỦ QUẢN> **<THƯƠNG NHÂN>**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:.....	*Địa danh, ngày..... tháng..... năm.....*

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN NHẬP KHẨU PHẾ LIỆU

Kính gửi:.....(1).....

1. Tên Thương nhân đề nghị:.....

Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh số:.....

Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

2. Địa chỉ trụ sở chính:.....

3. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sử dụng phế liệu: (cơ sở sản xuất trực tiếp sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất).

4. Mô tả chức năng hoạt động kinh doanh sản xuất: (loại sản phẩm/hàng hóa sản xuất, kinh doanh,...).

5. Mô tả phế liệu: (chủng loại phế liệu nhập khẩu, khối lượng phế liệu dự kiến sử dụng/tháng, nhu cầu hoặc tình hình sử dụng phế liệu nhập khẩu của năm trước).

6. Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu phế liệu đã được cấp: nếu chưa có, ghi là "đề nghị cấp lần đầu"; nếu đã có, ghi "Giấy số.... ngày.... tháng... năm....., Cơ quan cấp," và "đề nghị cấp mới thay thế Giấy đã hết hiệu lực" hoặc "đề nghị điều chỉnh, bổ sung" hoặc "đề nghị cấp lại do bị mất/rách/cháy".

7. Giải pháp bảo vệ môi trường đã được xây dựng đối với cơ sở sản xuất và kho, bãi chứa phế liệu:

- Mô tả kho, bãi dành riêng cho việc tập kết phế liệu nhập khẩu:

+ Tình trạng hoặc hình thức sở hữu kho bãi;

+ Tổng diện tích khu vực tập kết phế liệu;

+ Tình trạng tiếp giáp của khu vực tập kết phế liệu với khu vực xung quanh và khả năng ảnh hưởng có thể có;

+ Phương pháp cách ly các yếu tố ảnh hưởng.

- Mô tả giải pháp, hệ thống xử lý (hoặc phương án thuê đơn vị có đủ điều kiện kỹ thuật để xử lý) các tạp chất đi kèm phế liệu.

- Mô tả thiết bị, công nghệ tái chế phế liệu sử dụng làm nguyên liệu cho sản xuất và hệ thống xử lý các chất thải phát sinh trong quá trình sản xuất.

Chúng tôi xin cam đoan rằng những thông tin cung cấp ở trên là đúng sự thật.

Kính đề nghị quý Cơ quan kiểm tra và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu phế liệu đến thời gian.... (2).

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA THƯƠNG NHÂN

Nơi nhận:
- Như trên;
- ....

<Ký tên, đóng dấu>

Ghi chú:

Mẫu Đơn đề nghị này được dùng chung cho các trường hợp xin cấp Giấy chứng nhận lần đầu, cấp lại.

(1) Sở Tài nguyên và Môi trường địa phương nơi có cơ sở sản xuất và kho bãi chứa phế liệu nhập khẩu;

(2) Phù hợp với thời hạn thuê kho bãi nhưng tối đa không quá 03 (ba) năm.

Phụ lục 2

MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN NHẬP KHẨU PHẾ LIỆU

(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BCT-BTNMT ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Bộ Công Thương và Bộ Tài nguyên và Môi trường)

.....(1).....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:.....	*Địa danh, ngày..... tháng..... năm.....*

GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN NHẬP KHẨU PHẾ LIỆU

Cấp cho:.....(2).....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất của thương nhân (2) được cấp Giấy chứng nhận sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất:

.....(3).....

..... (1).....

CHỨNG NHẬN:

1..... (3)..... có kho bãi dành riêng cho việc tập kết phế liệu nhập khẩu; có giải pháp đảm bảo cách ly các yếu tố ảnh hưởng môi trường xung quanh.

2..... (3)..... có thiết bị, công nghệ tái chế phế liệu nhập khẩu sử dụng làm nguyên liệu cho sản xuất và hệ thống xử lý các chất thải phát sinh trong quá trình sản xuất phù hợp với việc sản xuất sản phẩm từ phế liệu nhập khẩu.

3..... (3)..... có giải pháp, hệ thống xử lý (hoặc phương án thuê đơn vị có đủ điều kiện kỹ thuật để xử lý) các tạp chất đi kèm phế liệu, không để phát tán hoặc tồn đọng gây ô nhiễm môi trường, đảm bảo xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật về môi trường mọi loại chất thải phát sinh trong quá trình sản xuất, kinh doanh.

4. Phế liệu được phép nhập khẩu:

TT	Loại phế liệu nhập khẩu		Mô tả yêu cầu chất lượng phế liệu nhập khẩu
	Mã HS	Tên phế liệu	
1			
2			

TT	Loại phế liệu nhập khẩu		Mô tả yêu cầu chất lượng phế liệu nhập khẩu
	Mã HS	Tên phế liệu	
3			
...			
...			

5. Những yêu cầu bổ sung khác:

- .....

.....

.....

6. Kết luận:

.....(2)..... có đủ điều kiện nhập khẩu, sử dụng các loại phế liệu nêu trên làm nguyên liệu cho sản xuất tại.....(3).....

....(4)....

Giấy chứng nhận này có giá trị đến ngày:..... tháng..... năm.....

(5)

Nơi nhận:
- Như trên;
- Bộ TNMT;
- ...

<Ký tên, đóng dấu>

Ghi chú:

Mẫu Giấy chứng nhận này được dùng chung cho các trường hợp cấp Giấy chứng nhận lần đầu, cấp lại.

(1) Cơ quan cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu phế liệu;

(2) Tên thương nhân nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất;

(3) Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất của thương nhân (2);

(4) Trường hợp cấp lại thì phải ghi rõ Giấy này thay thế cho Giấy chứng nhận đã cấp số... ngày..... tháng... năm, tại....;

(5) Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu phế liệu.

Phụ lục 3

MẪU THÔNG BÁO NHẬP KHẨU PHẾ LIỆU

(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BCT-BTNMT ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Bộ Công Thương và Bộ Tài nguyên và Môi trường)

<CƠ QUAN CHỦ QUẢN> **<THƯƠNG NHÂN >**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:.....	*Địa danh, ngày..... tháng..... năm.....*

THÔNG BÁO NHẬP KHẨU PHẾ LIỆU

Kính gửi: - Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh/thành phố (nơi có cơ sở sản xuất sử dụng phế liệu)
- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh/thành phố (nơi có cửa khẩu nhập khẩu phế liệu)

A. Thông tin về tổ chức, cá nhân nhập khẩu phế liệu

1. Tên Thương nhân nhập khẩu:.....

Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh số:.....

Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

2. Địa chỉ trụ sở chính:.....

3. Nhập khẩu để sử dụng trực tiếp hay nhập khẩu ủy thác:.....

4. Địa chỉ cơ sở sản xuất sử dụng phế liệu nhập khẩu:

.....

5. Loại sản phẩm sản xuất ra từ nguyên liệu là phế liệu nhập khẩu:

.....

.....

6. Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu phế liệu số:..... cấp ngày..... tháng..... năm..... hết hạn ngày..... tháng..... năm.....

7. Tên người liên hệ khi cần:.....

.....

Chức vụ:.....

Điện thoại:..... Fax:..... E-mail:.....

B. Thông tin về phế liệu nhập khẩu:

1. Tên phế liệu nhập khẩu:.....

2. Số lượng phế liệu nhập khẩu:.....

3. Xuất xứ của phế liệu nhập khẩu:.....

4. Tên và địa chỉ tổ chức, cá nhân xuất khẩu:.....

.....

5. Tên cảng xuất khẩu:.....

6. Tên cửa khẩu nhập khẩu phế liệu:.....

7. Ngày bốc dỡ, vận chuyển phế liệu nhập khẩu từ cửa khẩu về kho, bãi (dự kiến):

.....

.....

8. Bản sao có công chứng Giấy chứng nhận của Tổ chức giám định chất lượng phế liệu tại cảng xuất

9. Các bản sao (photocopy) Vận đơn hàng hóa, Hợp đồng gửi kèm theo:

.....

.....

.....

10. Các giấy tờ khác kèm theo (nếu có).....

.....

.....

.....

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA THƯƠNG NHÂN
<Ký tên, đóng dấu>

Nơi nhận:
- Như trên;
- Hải quan cửa khẩu nhập phế liệu;
- ...

Phụ lục 4

MẪU BẢN CAM KẾT PHÁP LÝ VÀ TÀI CHÍNH CỦA THƯƠNG NHÂN NHẬP KHẨU PHẾ LIỆU

(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BCT-BTNMT ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Bộ Công Thương và Bộ Tài nguyên và Môi trường)

<CƠ QUAN CHỦ QUẢN> **<THƯƠNG NHÂN >**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:.....	*Địa danh, ngày..... tháng..... năm.....*

BẢN CAM KẾT PHÁP LÝ VÀ TÀI CHÍNH CỦA THƯƠNG NHÂN NHẬP KHẨU PHẾ LIỆU

Kính gửi:.....(1).....

I. Thông tin chung

1. Tên tổ chức, cá nhân cam kết:.....

2. Địa chỉ trụ sở chính:.....

3. Điện thoại:....., Fax:....., E-mail:.....

4. Tài khoản số:....., Tại:.....

.....

5. Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh số:.....

Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

6. Nhập khẩu để trực tiếp sử dụng hoặc nhập khẩu ủy thác cho thương nhân khác:..... (Tên thương nhân ủy thác nhập khẩu).....

II. Thông tin về phế liệu dự kiến nhập khẩu

TT	Loại phế liệu dự kiến nhập khẩu (ghi tên và mã HS)	Khối lượng phế liệu nhập khẩu/năm (dự kiến)	Mô tả phế liệu (cam kết về chất lượng, thành phần và hàm lượng tạp chất tối đa cho phép)
1			
2			
3			
...			
...			

III. Nội dung cam kết

1. Chúng tôi cam kết chỉ nhập khẩu phế liệu khi biết rõ xuất xứ, thành phần và hàm lượng tạp chất đi kèm với phế liệu và đáp ứng các yêu cầu quy định của Việt Nam.

2. Chúng tôi cam kết trong hợp đồng mua bán hoặc thỏa thuận giao dịch với bên xuất khẩu có điều khoản yêu cầu bên xuất khẩu phải nhận lại hàng nếu phế liệu không đáp ứng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hay quy định hiện hành của Việt Nam về bảo vệ môi trường mà 2 bên đã thống nhất.

3. Chúng tôi cam kết lưu giữ, vận chuyển và sử dụng phế liệu bảo đảm các yêu cầu về bảo vệ môi trường như đã được Cơ quan quản lý nhà nước chấp nhận trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu phế liệu được cấp.

4. Nếu để xảy ra vi phạm về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu, chúng tôi cam kết chịu toàn bộ chi phí tài chính để khắc phục các hậu quả gây ô nhiễm môi trường.

5. Đối với thương nhân nhập khẩu trực tiếp: Chúng tôi cam kết phế liệu nhập khẩu chỉ sử dụng làm nguyên liệu sản xuất tại cơ sở sản xuất của mình.

Đối với thương nhân được ủy thác nhập khẩu: Cam kết chỉ giao phế liệu nhập khẩu cho thương nhân ủy thác nhập khẩu.

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA THƯƠNG NHÂN

<Ký tên, đóng dấu>

Nơi nhận:
- Như trên;
- Sở TNMT (nơi có cửa khẩu nhập khẩu);
- Sở TNMT (nơi đặt kho, bãi lưu giữ phế liệu);
- ....

Ghi chú: (1) Hải quan cửa khẩu nơi làm thủ tục nhập khẩu.

Phụ lục 5

MẪU BÁO CÁO VỀ NHẬP KHẨU VÀ SỬ DỤNG PHẾ LIỆU NHẬP KHẨU CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BCT-BTNMT ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Bộ Công Thương và Bộ Tài nguyên và Môi trường)

UBND TỈNH/TP..... **SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:.....	*Địa danh, ngày..... tháng..... năm.....*

BÁO CÁO

VỀ NHẬP KHẨU VÀ SỬ DỤNG PHẾ LIỆU NHẬP KHẨU NĂM.....

Kính gửi: - Bộ Tài nguyên và Môi trường
- Bộ Công Thương

I. Thống kê về phế liệu nhập khẩu, sử dụng

STT	Tên và địa chỉ thương nhân nhập khẩu phế liệu	Tên và địa chỉ thương nhân sử dụng phế liệu để sản xuất	Số lần nhập khẩu phế liệu trong năm	Chủng loại phế liệu đã nhập khẩu trong năm	Số lượng phế liệu đã nhập khẩu trong năm
1.					
2.					
.....					

II. Tình hình thực hiện công tác bảo vệ môi trường đối với phế liệu nhập khẩu

Tình hình thực hiện công tác bảo vệ môi trường của các tổ chức, cá nhân nhập khẩu và sử dụng phế liệu làm nguyên liệu sản xuất; những vấn đề môi trường phát sinh trong quá trình nhập khẩu, vận chuyển, lưu giữ, đưa phế liệu nhập khẩu vào làm nguyên liệu sản xuất; các sự cố môi trường liên quan đến phế liệu và xử lý sự cố, đánh giá về các giá trị kinh tế, chi phí môi trường, v.v....

STT	Tình hình thực hiện công tác bảo vệ môi trường					Tình hình xử lý vi phạm	
	Tên và địa chỉ thương nhân sử dụng phế liệu để sản xuất	Chủng loại phế liệu sử dụng	Số lượng phế liệu đã nhập khẩu	Tình trạng vận chuyển, lưu trữ phế liệu tại cơ sở sản xuất	Tình trạng ô nhiễm môi trường (đất, nước, không khí...) tại cơ sở sản xuất	Tên và địa chỉ thương nhân vi phạm pháp luật về môi trường	Hình thức xử lý và các biện pháp bắt buộc khắc phục đối với thương nhân vi phạm
1							
2							
...							

III. Đề xuất và kiến nghị:.....

.....

Nơi nhận:
- Như trên;
-....

GIÁM ĐỐC
<Ký tên, đóng dấu>

Phụ lục 6

MẪU BÁO CÁO VỀ NHẬP KHẨU VÀ SỬ DỤNG PHẾ LIỆU NHẬP KHẨU CỦA THƯƠNG NHÂN NHẬP KHẨU PHẾ LIỆU

(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BCT-BTNMT ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Bộ Công Thương và Bộ Tài nguyên và Môi trường)

<CƠ QUAN CHỦ QUẢN> **<THƯƠNG NHÂN >**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:.....	*Địa danh, ngày..... tháng..... năm.....*

BÁO CÁO

VỀ NHẬP KHẨU VÀ SỬ DỤNG PHẾ LIỆU NHẬP KHẨU NĂM.....

Kính gửi:

- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh/thành phố (nơi có cơ sở sản xuất sử dụng phế liệu nhập khẩu);
- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh/thành phố (nơi có cửa khẩu nhập khẩu phế liệu);
- Sở Công Thương tỉnh/thành phố (nơi có cơ sở sản xuất sử dụng phế liệu nhập khẩu);
- Sở Công Thương tỉnh/thành phố (nơi có cửa khẩu nhập khẩu phế liệu).

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân nhập khẩu phế liệu

1. Tên tổ chức, cá nhân nhập khẩu:.....

2. Địa chỉ trụ sở chính:.....

3. Tên và địa chỉ các cơ sở sản xuất trực thuộc có sử dụng phế liệu nhập khẩu:

.....

.....

4. Loại sản phẩm sản xuất ra từ nguyên liệu là phế liệu nhập khẩu:.....

.....

.....

5. Đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu, sử dụng phế liệu số..... ngày cấp:..... Cơ quan cấp:.....

6. Tên người liên hệ khi cần:.....

.....

Chức vụ:.....

Điện thoại:..... Fax:.....

E-mail:.....

II. Báo cáo về nhập khẩu, sử dụng phế liệu đã nhập khẩu trong năm

STT	Loại phế liệu nhập khẩu	Số lần nhập khẩu trong kỳ báo cáo	Tổng lượng đã nhập khẩu trong kỳ báo cáo	Số lượng đã sử dụng trong kỳ báo cáo	Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất đã sử dụng phế liệu nhập khẩu
1				....	
.....					.....

III. Báo cáo về công tác bảo vệ môi trường và kiến nghị:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA THƯƠNG NHÂN

<Ký tên, đóng dấu>

Nơi nhận:
- Như trên;
- ...